

## **Mục 4: GẶN HỎI ĐẠI CHÚNG VỀ VIÊN THÔNG**

### **Đoạn 1: Trình Bày Chỗ Ngộ, Xin Chỉ Dạy Căn Tánh Viên Thông**

#### **Chánh văn:**

A-nan và cả đại chúng, nhờ Phật khai thị, tuệ nhãn được viên dung thông suốt, không còn điều gì nghi hoặc, đồng thời chấp tay, đánh lễ nơi hai chân Phật, bạch:

- Ngày nay, chúng con thân tâm sáng suốt, chóng được vô ngại, song tuy ngộ được cái nghĩa một và sáu đều không còn, nhưng còn chưa rõ căn tánh bản lai viên thông. Thưa Thế Tôn! Chúng con phiêu dạt bơ vơ nhiều kiếp, ngờ đâu lại được dự vào dòng giống của Phật, như đứa con mất sữa bỗng nhiên gặp được từ mẫu. Nếu nhân cơ hội này mà được thành đạo, chỗ bản ngộ phù hợp với đạo lý vi diệu đã được nghe, thì cùng với những người chưa nghe, không có sai khác. Xin Phật rủ lòng đại bi ban cho chúng con những pháp bí mật trang nghiêm, thành tựu lời chỉ dạy cuối cùng của Như Lai.

Nói lời ấy rồi, năm vóc gieo xuống đất, lui về an trụ nơi cơ cảm sâu nhiệm, trông mong Phật tâm truyền cho.

#### **\* Chú thích:**

Tôn giả A-nan và cả đại chúng, nhờ Phật khai thị, trí tuệ được viên thông, không còn nghi hoặc, nhưng còn chưa rõ trong sáu căn, căn nào thích hợp hơn hết với căn cơ của đại chúng và tất cả chúng sinh ở cõi Ta-bà, nên cầu Phật chỉ dạy những phương tiện nhiệm mầu nhất để hóa độ quần sinh, trang nghiêm quốc độ. Tôn giả A-nan đã ngộ được pháp giới tánh như như bình đẳng, nên đã nhận rõ đến khi thành đạo, giác ngộ bản tánh, thì bản tánh ấy bình đẳng với bản tánh tất cả chúng sinh, không có thêm bớt, không có sai khác. Tôn giả A-nan đã giác ngộ được pháp giới tánh bất tư nghi, tuyệt đường phô bày, ra ngoài đối đãi, nên trông mong Phật lấy tâm mà truyền tâm, để cho sự giác ngộ được thêm viên mãn.

### **Đoạn 2: GẶN HỎI TRONG ĐẠI CHÚNG**

#### **Chánh văn:**

Bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo khắp các vị Đại Bồ-tát và các vị Đại A-la-hán dứt sạch các lậu trong chúng:

- Các ông là những vị Bồ-tát và A-la-hán sinh trưởng trong pháp Phật, đã chứng quả vô học, nay Như Lai hỏi các ông: Lúc ban đầu mới phát tâm, trong mười tám giới, ngộ được viên thông ở giới nào và do

phương tiện gì được Tam-ma-đề?

**\* Chú thích:**

Để chỉ rõ căn nào là thích hợp hơn, Phật bảo các vị Đại Bồ-tát và các vị Đại A-la-hán trong chúng trình bày đường lối tu tập của mình, từ lúc mới phát tâm cho đến khi được thành chánh quả. Đại Bồ-tát là các vị đã chứng được thường trụ pháp thân, vào kim cương địa, Đại A-la-hán là các vị A-la-hán Đại thừa đã diệt trừ ngã chấp và pháp chấp, lên đệ bát địa. Các vị đều trình bày đã giác ngộ tánh viên thông ở giới mười tám giới, tu về giới nào cũng có thể được viên thông cả, nhưng đồng thời cũng để cho đại chúng thấy rõ chỗ khó, chỗ dễ, lựa chọn đường tu cho đúng với căn cơ của mình. Trong lúc trình bày, các vị thường nói đến hai chữ viên thông. Viên thông nghĩa là viên mãn, dung hòa, thông suốt vào diệu chân như tánh, nói một cách khác là từng phần chứng nhập tâm tánh, chứng nhập pháp giới tánh.

### **Đoạn 3: Viên Thông Về Thanh Trần**

**Chánh văn:**

Đám ông Kiều-trần-na gồm năm vị Tỳ-kheo, liền từ chỗ ngồi đứng dậy, đảnh lễ nơi chân Phật, bạch Phật:

- Ở Lộc uyển và Kê viên, chúng con được xem thấy Đức Như Lai khi mới thành đạo. Chúng con do tiếng nói của Phật, tỏ ngộ được bốn Đế. Phật hỏi trong hàng Tỳ-kheo, thì trước tiên con thưa đã hiểu. Như Lai ấn chứng cho con tên là A-nhã-đa. Đi sâu vào bản tánh nhiệm mầu, thì âm thanh thật là viên dung, con do âm thanh mà được quả A-la-hán. Phật hỏi về viên thông, như chỗ chứng của con, thì do âm thanh là hơn cả.

**\* Chú thích:**

Tôn giả Kiều-trần-na là một trong năm vị Tỳ-kheo được nghe Phật thuyết pháp lần đầu tiên tại Lộc uyển. Ông được nghe Phật dạy về bốn Đế, bảo thế này là khổ, cần phải biết; thế này là tập, nguyên nhân của khổ, cần phải đoạn; thế này là diệt, trừ hết các khổ, cần phải chứng; thế này là đạo, đường tu diệt trừ các khổ, cần phải tu. Nhóm Tôn giả Kiều-trần-na nhân tiếng nói của Phật mà ngộ đạo. Tôn giả lại quán các âm thanh đều duyên khởi như huyền, không có tự tánh, thật chất là tánh diệu chân như, nên chứng được tánh viên thông nơi thanh trần, thành quả A-la-hán.

#### **Đoạn 4: Viên Thông Về Sắc Trần**

##### **Chánh văn:**

Tôn giả Ưu-ba-ni-sa-đà liền từ chỗ ngồi đứng dậy, đánh lễ nơi chân Phật, bạch Phật:

- Con cũng được thấy Phật trong lúc mới thành đạo, con quán tướng bất tịnh, sinh lòng nhàm chán rời bỏ tột bậc, ngộ cái tánh của các sắc, từ tướng bất tịnh đến tướng xương trắng, tướng vi trần, rồi tan về hư không, cả hai cái không và cái sắc đều không, thành đạo vô học. Đức Như Lai ấn chứng cho con cái tên Ni-sa-đà, sắc của trần cảnh đã hết, sắc của tánh diệu được mật viên. Con do sắc tướng mà chứng quả A-la-hán. Phật hỏi về viên thông, như chỗ chứng của con, thì do sắc trần là hơn cả.

##### **\* Chú thích:**

Tôn giả Ưu-ba-ni-sa-đà tu pháp quán bất tịnh, quán thân thể con người như nhớp không có gì đáng ưa thích. Ông quán cái thân ấy, bên ngoài đầy mồ hôi ghét bẩn, bên trong chứa đựng những đồ ô uế, đến khi chết rồi, thì trương phình hôi thối, tan rã ra nước, chỉ còn xương trắng, xương trắng mục nát ra bụi, gặp luồng gió tan mất trong hư không, không còn gì cả. Ông quán cái sắc thân đã thành hư không, thì cái đối đãi giữa sắc và không cũng không còn, vì ngoài sắc thì không có không, ngoài không thì không có sắc, do đó, nhận được sắc và không không phải hai, sắc và không đều duyên khởi như huyễn, không có tự tánh và chứng nhập tánh viên thông, thành quả A-la-hán.

#### **Đoạn 5: Viên Thông Về Hương Trần**

##### **Chánh văn:**

Đồng tử Hương Nghiêm liền từ chỗ ngồi đứng dậy, đánh lễ nơi chân Phật, bạch Phật:

- Con nghe Đức Như Lai dạy con quan sát chín chắn các tướng hữu vi. Khi ấy, con từ giả Phật, đầu hôm về tĩnh tọa trong nhà thanh trai, thấy các Tỳ-kheo đốt hương vắng lặng bay vào trong mũi con. Con quán cái hơi ấy, không phải là cây, không phải là không, không phải là khói, không phải là lửa, đi ra không dính vào đâu, đến nơi cũng không do đâu, do đó mọi ý niệm phân biệt tiêu diệt, phát minh tánh vô lậu. Đức Như Lai ấn chứng cho con hiệu là Hương Nghiêm. Tướng hương tiền trần bỗng diệt, thì diệu tánh của hương là mật viên. Con do hương nghiêm mà chứng quả A-la-hán. Phật hỏi về viên thông, như chỗ chứng của con, thì do hương trần là hơn cả.

**\* Chú thích:**

Đồng tử Hương Nghiêm trình bày chỗ giác ngộ về hương trần. Trong lúc Đồng tử tịnh tọa, quán các pháp thế gian đều duyên sinh như huyễn, thì các vị Tỳ-kheo đốt hương trầm thủy, hơi hương bay đến nơi Đồng tử, Đồng tử quán cái mùi hương ấy do các nhân duyên cây hương, hư không, lửa khói vân vân... hợp lại mà thành, thật là duyên khởi như huyễn, không có tự tánh, không có gì đáng phân biệt, do đó Đồng tử chứng được tánh viên thông của hương trần, thành quả A-la-hán.

**Đoạn 6: Viên Thông Về Vị Trần**

**Chánh văn:**

Hai vị Pháp vương tử Dược Vương, Dược Thượng, cùng với năm trăm Phạm thiên trong chúng hội, liền từ chỗ ngồi đứng dậy, đảnh lễ nơi chân Phật, bạch Phật:

- Từ kiếp vô thủy, chúng con làm lương y nơi thế gian, trong miệng thường nếm những cỏ cây, kim thạch trong thế giới Ta-bà này, số mục lên đến mười vạn tám ngàn, biết hết các vị đắng, chua, mặn, nhạt, ngọt, cay v.v... cùng với các vị biến đổi, do các vị kia hòa hợp cùng sinh ra, thứ nào là lạnh, thứ nào là nóng, thứ nào có độc, thứ nào không độc, chúng con biết cả. Được thừa sự các Đức Như Lai, rõ biết bản tánh của vị trần, không phải không, không phải có, không phải tức là thân tâm, không phải thoát ly thân tâm, do phân biệt đúng bản tánh của vị trần mà được khai ngộ. Nhờ Phật ấn chứng cho anh em chúng con danh hiệu là Bồ-tát Dược Vương, Bồ-tát Dược Thượng, nay ở trong hội này làm vị Pháp vương tử. Chúng con nhân vị trần mà giác ngộ lên bậc Bồ-tát, Phật hỏi về viên thông, như chỗ chứng của chúng con thì do vị trần là hơn cả.

**\* Chú thích:**

Bồ-tát Dược Vương, Dược Thượng trình bày chỗ giác ngộ về vị trần. Hai vị Bồ-tát là những vị lương y trong thế gian, đã từng nếm vô số các thứ cỏ cây, kim thạch, biết đủ các thứ vị, biết tính chất của mỗi thứ, là lạnh hay là nóng, là có độc hay không độc. Được thừa sự chư Phật, hai Bồ-tát quán bản tánh của các vị là duyên khởi như huyễn mà giác ngộ lên bậc Bồ-tát.

**Đoạn 7: Viên Thông Về Xúc Trần**

**Chánh văn:**

Bạt-đà-bà-la với mười sáu vị Khai sĩ đồng bạn, liền từ chỗ

SỐ 945 - KINH THỦ LĂNG NGHIÊM,  
ngồi

---

đứng dậy, đánh lễ nơi chân Phật, bạch Phật:

- Chúng con trước kia ở nơi Đức Phật Uy Âm Vương, nghe pháp xuất gia. Trong lúc chửa Tăng tắm, con theo thứ lớp vào phòng tắm, bỗng nhiên ngộ được chân tánh của nước, đã không rửa bụi, cũng không rửa mình, chặng giữa yên lặng, được chỗ không có gì. Chỗ tu tập từ trước không quên, nên đến ngày nay theo Phật xuất gia, được thành quả vô học. Đức Phật kia gọi tên là Bạt-đà-bà-la. Do phát minh diệu tánh của xúc trần, thành tựu được bậc Phật tử trụ, Phật hỏi về viên thông, như chỗ chứng của con thì do xúc trần là hơn cả.

*\* Chú thích:*

Bồ-tát Bạt-đà-bà-la với mười sáu vị Khai sĩ đồng bạn, trình bày chỗ ngộ về xúc trần. Các vị đang quán các pháp vô vi chỉ đối với hữu vi mà có, chứ không phải thật có, thì trong lúc đi tắm, liền giác ngộ được chân tánh, vì nhận pháp Phật cũng như nước tắm, đã rửa bụi, cũng không rửa mình, nó chỉ làm tách rời bụi ra khỏi mình, chứ không thêm bớt chút gì cả. Pháp Phật cũng vậy, tâm tánh bản nhiên thanh tịnh, không có gì phải diệt trừ, đối với tâm tánh, mê lầm phiền não đều là như huyễn, hiển lộ tâm tánh bản lai thanh tịnh, thực tế không thêm bớt gì nơi bản lai tâm tánh, do đó, Tôn giả ngộ được tánh viên thông mà chứng quả.

#### **Đoạn 8: Viên Thông Về Pháp Trần**

*Chánh văn:*

Tôn giả Ma ha Ca-diếp và Tỳ-kheo ni Tử Kim Quang v.v... liền từ chỗ ngồi đứng dậy, đánh lễ nơi chân Phật, bạch Phật:

- Kiếp xưa, trong cõi này, có Đức Phật ra đời, tên là Nhứt Nguyệt Đẳng diệt độ rồi, chúng con đã thắp đèn mãi cúng dường xá lợi, lại lấy vàng thối thép hình tượng Phật. Từ đó đến nay, đời nào đời nào, thân thể thường viên mãn, sáng ngời như vàng thối. Nhóm Tỳ-kheo ni Tử Kim Quang này, tức là quyến thuộc của con lúc đó, cũng đồng một thời phát tâm như con. Con quán trong thế gian, sáu trần đều dời đổi tan hoại, chỉ dùng pháp không tịch, tu định diệt tận, thì thân tâm mới có thể trải qua trăm ngàn kiếp như một thời gian gảy ngón tay. Con do quán được các pháp là rỗng lặng, mà thành quả A-la-hán, Đức Thế Tôn bảo con tu hạnh Đầu Đà bậc nhất. Diệu tánh của các pháp được khai ngộ, thì tiêu diệt các lậu. Phật hỏi về viên thông, như chỗ chứng của con, thì do pháp trần là hơn cả.

*\* Chú thích:*

Tôn giả Ma ha Ca-diếp là vị đại đệ tử của Phật, về sau được truyền y bát, làm tổ thứ nhất của Thiền tông, Tỳ-kheo ni Tử Kim Quang là vợ của Tôn giả trong lúc còn tại gia. Hai chữ “vân vân...” chỉ chỗ các quyền thuộc của Tôn giả đã đồng thời xuất gia theo Phật. Ông nhân quán các pháp trần mà ngộ đạo. Pháp trần là cái cảnh danh tướng lời nói đối với ý thức. Cảnh này cũng gọi là độc ảnh cảnh, nghĩa là cảnh do một mình ý thức, dùng các điều nhớ biết học tập mà hiện ra, chứ không phải là cảnh ở ngoài. Đối với một em bé sơ sinh, cảnh danh tướng lời nói này gần như không có, về sau, nhờ những sự nhớ biết học tập hằng ngày, em bé mới biết nhìn mẹ, nhìn cha, nhìn những người thân thuộc, rồi đi đến biết tên gọi của các sự vật, đó là cảnh danh tướng, còn cảnh lời nói, thì ai nói gì, em bé sơ sinh cũng không hiểu, đến khi lớn thêm một ít, thì biết phân biệt tiếng nói dịu, tiếng nói xẵng, nhưng vẫn chưa hiểu lời nói, vì thế, khi người ta nói với em, một cách dịu ngọt, rằng mày là con chó con, em vẫn vui cười, ngược lại, nếu nói em dễ thương lắm, mà nói xẵng, thì em bé bật khóc, đến khi lớn lên, em bé học tập, hiểu được các lời nói, thì dần nghe nói một cách xẵng, rằng em dễ thương lắm, em vẫn hiểu và vẫn vui vẻ, đó là cảnh lời nói. Người lớn, thì thường sống với cảnh danh tướng lời nói, hơn là sống hiện thật. Người lớn, vừa thấy cái gì, thì đã đặt tên cho cái ấy rồi, dần đối với những vật chưa hề thấy, cũng đem so sánh với những vật đã thấy, để đặt cho nó một cái tên, chỉ trừ những vật không quan tâm đến, mới chịu bỏ qua mà thôi. Do người lớn thường sống trong cảnh danh tướng lời nói, nên chỉ nghe nói mơ chưa đã chảy nước bọt. Ảnh hưởng của danh tướng lời nói rất lớn đối với tư tưởng con người, phần nhiều những tâm niệm tham, sân, si không phải do hiện vật, mà lại do nghĩ điều này, nhớ điều khác mà phát khởi. Vì thế, nên giác ngộ cảnh danh tướng lời nói, đều do ý thức của mình hiện ra, là một điều quan trọng để diệt trừ phiền não. Tôn giả Ma ha Ca-diếp quán các pháp trần, tức là cái cảnh danh tướng lời nói, đều do tưởng niệm mà thành, như cảnh chiêm bao không có thật tánh, nên diệt được phân biệt, trừ cái mê lầm phiền não, đi đến diệt cả cái không phân biệt, chứng vào tánh viên thông, thành quả A-la-hán.

### **Đoạn 9: Viên Thông Về Nhãn Căn.**

#### ***Chánh văn:***

Tôn giả A-na-luật-đà liền từ chỗ ngồi đứng dậy, đánh lễ nơi chân Phật, bạch Phật:

SỐ 945 - KINH THỦ LĂNG NGHIÊM,

---

- Lúc con mới xuất gia thường thích nằm ngủ, nên Đức Như  
Lai



quở là loài súc sinh. Nghe lời Phật quở, con khóc lóc tự trách, suốt bảy ngày không ngủ, hờ cả hai con mắt. Đức Thế Tôn dạy con tu pháp Tam muội Lạc kiến chiếu minh kim cương. Con không do con mắt, xem thấy mười phương rộng suốt tinh tường như xem cái quả trong bàn tay, Đức Như Lai ấn chứng cho con thành quả A-la-hán. Phật hỏi về viên thông, như chỗ chứng của con, thì xoay cái thấy trở về bản tánh, đó là thứ nhất.

*\* Chú thích:*

Tôn giả A-na-luật đà là con vua Bạch Phạn, em thúc bá của Phật. Lúc Tôn giả mới xuất gia thường thích nằm ngủ nên bị Phật quở. Ông tự trách mình suốt bảy ngày không ngủ, hờ cả hai con mắt. Phật dạy quán nhãn căn, bản tánh là viên thông, đầu tiên trần có thay đổi cũng không hề vì thế mà khiếm khuyết mà sinh diệt. Ông đi sâu vào bản tánh của nhãn căn, chứng được tánh viên thông, thì cái sáng suốt của tự tâm xuất hiện, rộng thấu mười phương không có gì ngăn ngại được, đó là tam muội Lạc kiến chiếu minh kim cương. Tôn giả A-na-luật đà nhận rõ tánh diệu chân như của cái thấy mà chứng được quả A-la-hán.

#### **Đoạn 10: Viên Thông Về Tỷ Căn**

*Chánh văn:*

Tôn giả Chu-lợi-bàn-đặc-ca liền từ chỗ ngồi đứng dậy, đánh lễ nơi chân Phật, bạch Phật:

- Con thiếu tụng trì, không có tuệ đa văn. Khi mới gặp Phật, nghe pháp và xuất gia, con cố nhớ một câu kệ của Như Lai, song trong một trăm ngày, hề nhớ trước thì quên sau, mà nhớ sau thì quên trước. Phật thương con ngu muội, dạy pháp an cư, điều hòa hơi thở ra vào. Con quán hơi thở, cùng tột các tướng sinh, trụ, dị, diệt, nhỏ nhiệm đến từng sát na, tâm con rộng suốt, được đại vô ngại, cho đến hết các lậu, thành quả A-la-hán, trước pháp tọa của Phật, được ấn chứng thành quả vô học. Phật hỏi về viên thông, như chỗ chứng của con thì xoay hơi thở về tánh rộng lặng đó là thứ nhất.

*\* Chú thích:*

Tôn giả Bàn-đặc-ca có ông anh tên là Chu-lợi, bà mẹ của ông để rơi người anh bên đường lớn, nên đặt tên là Chu-lợi, về sau, để rơi ông ở bên đường nhỏ, nên đặt tên là Bàn-đặc-ca. Đây nói Chu-lợi-bàn-đặc-ca là nói về ông Bàn-đặc-ca, em ông Chu-lợi để phân biệt với các ông Bàn-đặc-ca khác. Ông trình bày chỗ chứng ngộ về tỷ căn. Kiếp xưa, ông là một vị Đại pháp sư, vì bôn sển pháp Phật, giữ kín không chịu

hoảng dương, nên về sau bị quả báo ngu mê, học một câu kệ trong một trăm ngày, mà vẫn nhớ trước quên sau, nhớ sau quên trước. Phật từ bi thương xót, dạy cho ông thâu giữ tâm điều hòa hơi thở ra vào. Ông quán hơi thở, thấy được cái tướng sinh, trụ, diệt, tâm niệm thanh tịnh sáng suốt, chứng được tánh viên thông, thành quả A-la-hán.

### **Đoạn 11: Viên Thông Về Thiệt Căn**

#### **Chánh văn:**

Tôn giả Kiều-phạm-bát-đề liền từ chỗ ngồi đứng dậy, đánh lễ nơi chân Phật, bạch Phật:

- Con mắc khẩu nghiệp, khinh rẻ, chế giễu vị Sa-môn trong kiếp quá khứ, nên đời đời mắc bệnh nhai lại như trâu. Đức Như Lai chỉ dạy cho con pháp môn “Nhất vị thanh tịnh tâm địa”, nhờ vậy diệt được phân biệt mà vào Tam-ma-đề, con quán tánh biết vị, không phải thân thể, không phải ngoại vật, liền do vượt khỏi các lậu thế gian, bên trong giải thoát thân tâm, bên ngoài rời bỏ thế giới, xa rời ba cõi như chim sổ lồng, rời hết cấu nhiễm, tiêu diệt trần tướng, nên pháp nhãn được thanh tịnh, thành quả A-la-hán. Đức Như Lai ấn chứng cho con lên bậc vô học. Phật hỏi về viên thông, như chỗ chứng của con, trả các vị về phân biệt, xoay cái biết về tự tánh, đó là thứ nhất.

#### **\* Chú thích:**

Tôn giả Kiều-phạm-bát-đề quán tánh biết vị duyên khởi như huyễn, không có tự tánh, mà chứng nhập tánh viên thông, thành quả A-la-hán.

### **Đoạn 12: Viên Thông Về Thân Căn**

#### **Chánh văn:**

Tôn giả Tất-lăng-già-bà-ta liền từ chỗ ngồi đứng dậy, đánh lễ nơi chân Phật, bạch Phật:

- Con lúc mới phát tâm theo Phật nhập đạo, thường nghe Đức Như Lai dạy về những việc không vui được trong thế gian. Lúc đi khất thực trong thành, tâm con đang suy nghĩ pháp môn Phật dạy, giữa đường, không ngờ bị gai độc đâm vào chân, cả mình đau đớn. Tâm niệm con có biết cái đau đớn ấy, tuy biết đau đớn nhưng đồng thời nhận biết nơi tâm thanh tịnh, không có cái đau và cái biết đau. Con lại suy nghĩ: Một thân thể này, lẽ đâu có hai tánh biết. Thâu niệm chưa bao lâu, thì thân tâm bỗng nhiên rỗng không, trong vòng hai mươi một ngày, các lậu đều tiêu hết, thành quả A-la-hán, được Phật ấn chứng lên bậc vô



hỏi về viên thông, như chỗ chứng của con thì thuần một giác tánh, rời bỏ thân thể, đó là thứ nhất.

**\* Chú thích:**

Tôn giả Tất-lăng-già-bà-ta nhân tu về thân căn mà ngộ đạo. Trong lúc khát thực, ông đang chuyên tâm quán sát những sự thống khổ trên đời, thì bị gai độc đâm vào chân, cả mình đau đớn. Thân Tôn giả tuy biết đau đớn, nhưng ý thức trong quán của Tôn giả vẫn thanh tịnh, không thấy cái gì là cái đau và cái biết đau. Tôn giả tự xét một thân thể lẽ đâu có hai tánh biết, nên thâm niệm quán sát thân căn, thấy thân căn là duyên khởi như huyền, không có tự tánh, chứng được tánh viên thông, và thành quả A-la-hán.

### **Đoạn 13: Viên Thông Về Ý Căn**

**Chánh văn:**

Tôn giả Tu-bồ-đề liền từ chỗ ngồi đứng dậy, đánh lễ nơi chân Phật, bạch Phật:

- Từ nhiều kiếp đến nay, tâm con được vô ngại, tự nhớ thọ sinh nhiều đời như số cát sông Hằng, lúc còn trong thai mẹ, cũng liền biết tánh không tịch, như thế cho đến mười phương đều thành rỗng lặng và cũng khiến cho chúng sinh chứng được tánh không, nhớ Đức Như Lai phát minh tánh giác là chân không, nên tánh không được viên mãn sáng suốt, chứng quả A-la-hán, liền vào biển bảo minh không của Như Lai, tri kiến đồng như Phật, được ấn chứng thành quả vô học, tánh giải thoát rỗng không, con là hơn cả. Phật hỏi về viên thông, như chỗ chứng của con. Các tướng đều xoay vào phi tướng, chủ thể phi và đối tượng được phi đều hết, xoay các pháp trở về chỗ không có gì, đó là thứ nhất.

**\* Chú thích:**

Tôn giả Tu-bồ-đề nhân ý căn mà chứng tánh viên thông, Tôn giả tu pháp quán không, quán tất cả sự vật vật đều không thật có. Về sau, nhờ Phật chỉ dạy tánh giác là chân không, tánh không là chân giác, sự vật vốn chưa hề sinh, làm gì có diệt, nên Tôn giả chứng được tánh viên thông và thành quả A-la-hán.

### **Đoạn 14: Viên Thông Về Nhãn Thức**

**Chánh văn:**

Tôn giả Xá-lợi-phất liền từ chỗ ngồi đứng dậy, đánh lễ nơi chân Phật, bạch Phật:

- Từ nhiều kiếp đến nay, chỗ nhận thấy của con được thanh tịnh,

tuy con thọ sinh nhiều đời như số cát sông Hằng như vậy, mà đối với các pháp biến hóa nơi thế gian và xuất thế gian, hề thấy được đều thông suốt, không có ngăn ngại. Con ở giữa đường, gặp anh em ông Ca-diếp- ba theo dõi, nói pháp nhân duyên, thì ngộ được tâm không có bờ bến. Con theo Phật xuất gia, chỗ nhận thấy sáng suốt viên mãn, được pháp đại vô úy, thành quả A-la-hán, làm trưởng tử của Phật, từ miệng Phật sinh ra, do pháp Phật mà hóa sinh. Phật hỏi về viên thông, như chỗ chứng của con, thì tánh thấy của tâm thể phát ra sáng suốt, cùng tột nơi các tri kiến, đó là thứ nhất.

**\* Chú thích:**

Tôn giả Xá-lợi-phất trình bày chỗ giác ngộ về nhãn thức. Tôn giả là bậc đại trí tuệ, đối với các pháp thế gian và xuất thế gian, hề thấy được thì thông suốt, không có ngăn ngại. Tôn giả ở giữa đường, nghe câu kệ nhân duyên của Phật như sau:

*Các pháp nhân  
duyên sinh Ta nói, tức là  
không*

*Cũng gọi là giả  
danh Cũng gọi là  
trung đạo.*

Thì Tôn giả liền ngộ được như huyện Tam-ma-đề, chứng tánh viên thông và thành quả A-la-hán.

**Đoạn 15: Viên Thông Về Nhĩ Thức**

**Chánh văn:**

Bồ-tát Phổ Hiền liền từ chỗ ngồi đứng dậy, đảnh lễ nơi chân Phật, bạch Phật:

- Con đã từng làm Pháp vương tử cho các Đức Như Lai như số cát sông Hằng, mười phương Như Lai dạy các đệ tử có căn cơ Bồ-tát, tu hạnh Phổ Hiền, hạnh đó, do con mà đặt tên như vậy. Thưa Đức Thế Tôn! Con dùng tánh nghe của tâm thể phân biệt tất cả tri kiến của chúng sinh. Nếu ở phương khác, cách ngoài hằng sa thế giới, có một chúng sinh, trong tâm phát được hạnh nguyện Phổ Hiền, thì liền lúc ấy, con cười voi sáu ngàn, phân thành trăm ngàn, đến chỗ người ấy. Dầu cho người ấy nghiệp chướng còn sâu, chưa thấy được con, con cũng thầm kín xoa đảnh đầu người ấy, ủng hộ an ủi, khiến cho được thành tựu. Phật hỏi về viên thông, con nói chỗ bản nhân của mình là phát minh tánh nghe của tâm thể, phân biệt được tự tại, đó là thứ nhất.

\* ***Chú thích:***

Bồ-tát Phổ Hiền trình bày chỗ tu chứng về nhĩ thức. Bồ-tát dùng

tánh nghe của tâm thể, phân biệt tất cả tư tưởng của chúng sinh, rồi theo duyên mà cứu độ. Bồ-tát phát nguyện độ tất cả chúng sinh đồng thành Phật đạo, nên được danh hiệu là Phổ Hiền. Về sau, tất cả những người tu hành theo cái nguyện to lớn ấy đều gọi là tu hạnh Phổ Hiền. Bồ-tát Phổ Hiền do phát minh được tánh diệu minh của chân tâm, chứng được tánh viên thông, phân biệt được tự tại cùng khắp mà thành chánh quả.

### **Đoạn 16: Viên Thông Về Tỷ Thức**

#### **Chánh văn:**

Tôn-đà-la-nan-đà liền từ chỗ ngồi đứng dậy, đánh lễ nơi chân Phật, bạch Phật:

- Lúc con mới xuất gia theo Phật nhập đạo, tuy giữ đủ giới luật, nhưng trong lúc tu Tam-ma-đề, tâm thường tán loạn, chưa được quả vô lậu. Đức Thế Tôn dạy con và Tôn giả Câu-hy-la quán đầu lỗ mũi trắng. Lúc con bắt đầu tu quán ấy, trải qua hai mươi mốt ngày, thấy hơi thở trong mũi ra vào như khói, thân tâm bên trong sáng soi thông suốt thế giới, khắp nơi thành rộng lặng thanh tịnh, như ngọc lưu ly, tướng khói lần lần tiêu mất, hơi thở hóa thành trắng, đến khi tâm được khai ngộ, các lậu hết sạch, thì những hơi thở ra vào hóa thành hào quang, soi khắp mười phương thế giới, được quả A-la-hán. Đức Thế Tôn thọ ký cho con sẽ được quả Bồ-đề. Phật hỏi về viên thông, con dùng pháp thâm giữ ý niệm nơi hơi thở, yên lặng lâu ngày, phát ra sáng suốt viên mãn, diệt hết các lậu, đó là thứ nhất.

#### **\* Chú thích:**

Tôn giả Nan-đà có người vợ tên là Tôn-đà-la, nay gọi là Tôn-đà-la-nan-đà cốt để phân biệt với các Tôn giả Nan-đà khác. Tôn giả Tôn-đà-la-nan-đà trình bày chỗ giác ngộ tánh viên thông của tỷ thức. Ông tuy rất thông minh, thấu hiểu pháp Phật, giữ đủ giới luật, nhưng vì thỉnh thoảng lại nhớ đến người vợ đẹp, nên tâm thường tán loạn, tu các pháp quán khác không có kết quả. Phật dạy ông thâm niệm quán đầu lỗ mũi trắng, ông tinh tiến tu pháp quán ấy, được thiền định, rồi đưa tâm theo hơi thở ra vào. Tâm theo hơi thở ra, thì hiện thành thế giới, tâm theo hơi thở vào, thì tất cả đều không, lần lượt hơi thở thành như khói, thành như sắc trắng, cho đến hóa thành hào quang, soi khắp mười phương thế giới, chứng được tánh viên thông, thành quả A-la-hán.

**Đoạn 17: Viên Thông Về Thiệt Thức**

**Chánh văn:**

Tôn giả Phú-lâu-na Di-đa-la-ni-tử liền từ chỗ ngồi đứng dậy, đánh lễ nơi chân Phật, bạch Phật:

- Con từ nhiều kiếp đến nay, tài biện thuyết được vô ngại, tuyên dương các pháp khổ, không, thấu suốt tướng chân thật, như thế cho đến các pháp môn bí mật của hàng sa Như Lai, con đều theo phương tiện chỉ bày trong chúng, được sức vô úy. Đức Thế Tôn biết con có tài biện thuyết lớn, nên dùng pháp luân âm thanh, dạy con tuyên dương chánh pháp. Con ở trước Phật, giúp Phật chuyển pháp luân, nhân nói chánh pháp, thành quả A-la-hán. Đức Thế Tôn ấn chứng cho con thuyết pháp hơn cả. Phật hỏi về viên thông, con dùng pháp âm hàng phục tà ma ngoại đạo tiêu diệt các lậu, đó là thứ nhất.

**\* Chú thích:**

Tôn giả Phú-lâu-na Di-đa-la-ni-tử, tức là Tôn giả Mãn-tử tử trình bày chỗ tu chứng về thiện thức. Tôn giả từ nhiều kiếp đã có tài biện thuyết tuyên dương pháp Phật, được tự tại vô ngại. Trong lúc chỉ dạy các pháp Tiểu thừa (vô thường, khổ, không, vô ngã) Tôn giả vẫn không rời pháp giới tánh của Đại thừa. Phật biết Tôn giả có tài biện thuyết lớn lao, nên dạy Tôn giả tu hạnh thuyết pháp. Do thuyết pháp đúng đắn, Tôn giả chứng tánh viên thông, thành quả A-la-hán.

**Đoạn 18: Viên Thông Về Thân Thức**

**Chánh văn:**

Tôn giả Ưu-ba-ly liền từ chỗ ngồi đứng dậy, đánh lễ nơi chân Phật, bạch Phật:

- Chính con được theo Phật vượt thành xuất gia, xem thấy Đức Như Lai sáu năm siêng tu khổ hạnh, thấy Đức Như Lai hàng phục tà ma, đối trị các ngoại đạo, giải thoát các lậu tham dục nơi thế gian, con được nhờ Phật dạy giữ giới, cho đến ba ngàn uy nghi, tám vạn hạnh vi tế, các tánh nghiệp và giá nghiệp thấy đều thanh tịnh, do đó, thân tâm được tịch diệt, thành quả A-la-hán, nay làm vị cương kỷ trong chúng của Như Lai, Phật ấn chứng cho con giữ giới tu thân hơn cả trong chúng. Phật hỏi về viên thông, con do chấp trì cái thân mà thân được tự tại, lần đến chấp trì cái tâm mà tâm được thông suốt, về sau cả thân và tâm tất cả đều viên thông, tự tại, đó là thứ nhất.

**\* Chú thích:**

Tôn giả Ưu-ba-ly trình bày chỗ tu chứng về thân thức. Tôn



SỐ 945 - KINH THỦ LĂNG NGHIÊM,

---

giả tu

pháp trì giới, cho đến ba ngàn uy nghi, tám vạn hạnh vi tế, Tôn giả đều giữ được thanh tịnh từ trong đến ngoài. Giới của Phật là giới giải thoát, do Tôn giả giữ được trọn vẹn, nên thân được tự tại, tâm được thông suốt. Thân và tâm đều vắng lặng trong suốt, nên chứng được tánh viên thông, thành quả A-la-hán.

### **Đoạn 19: Viên Thông Về Ý Thức**

#### **Chánh văn:**

Tôn giả Đại Mục-kiền-liên liền từ chỗ ngồi đứng dậy, đánh lễ nơi chân Phật, bạch Phật:

- Lúc trước con đang khát thực giữa đường, gặp ba anh em họ Ca-diếp-ba và Tôn giả Ưu-lâu-tần-loa, Tôn giả Già-da và Tôn giả Na-đề, giảng nói về nghĩa lý nhân duyên sâu xa của Như Lai, con liền phát tâm rất thông suốt, Như Lai ban cho áo cà sa đắp trên mình, râu tóc tự rụng. Con đi khắp mười phương được không ngăn ngại, phát minh thân thông, được trong chúng suy tôn là vô thượng, thành quả A-la-hán. Không những riêng Đức Thế Tôn, mà mười phương Như Lai đều khen sức thân thông của con thanh tịnh tròn sáng, tự tại không e sợ. Phật hỏi về viên thông, con do xoay ý niệm trở về tánh tròn lặng nên tâm trí mở bày, như lắng nước đục, lâu thành trong sáng, đó là thứ nhất.

#### **\* Chú thích:**

Tôn giả Đại Mục-kiền-liên trình bày chỗ tu chứng về ý thức. Trong lúc đi khát thực, Tôn giả gặp ba anh em họ Ca-diếp-ba nói cho nghe đạo lý nhân duyên của Phật. Tôn giả liền khai ngộ, nhận rõ nhân duyên như huyễn, hình như sinh, mà thật không có sinh, hình như diệt mà thật không có diệt, do đó, không còn phân biệt, chứng được diệu chân như tánh. Diệu dụng của bản tánh chân như tánh vô lượng vô biên, nên ông Mục-kiền-liên thân thông tự tại, biến hóa vô biên, nhưng dầu biến hóa đến đâu cũng không ra ngoài diệu chân như tánh. Do ông chứng được tánh viên thông như vậy, mà thành quả A-la-hán.

### **Đoạn 20: Viên Thông Về Hỏa Đại**

#### **Chánh văn:**

Tôn giả Ô-sô-sất-ma ở trước Như Lai, đánh lễ nơi chân Phật, bạch:

- Con thường nhớ trước kia, trong kiếp xa xôi, tánh có nhiều tham dục, lúc ấy có Đức Phật ra đời hiệu là Không Vương, bảo người

SỐ 945 - KINH THỦ LĂNG NGHIÊM,

---

đa dâm như đống lửa hồng và dạy con quán khắp những hơi nóng  
lạnh nơi trầm

vóc tứ chi, con nhờ quán như vậy mà được giác tánh sáng suốt lặng đứng bên trong, hóa tâm đa dâm thành lửa trí tuệ. Từ ấy, các Đức Phật đều gọi tên con là Hỏa đầu. Con dùng sức diệu của tam muội hỏa quang mà thành quả A-la-hán, trong tâm phát đại nguyện, khi các Đức Phật thành đạo, thì làm lực sĩ, thân ở bên Phật, uốn dẹp bọn tà ma quấy phá. Phật hỏi về viên thông, con do quán các hơi ấm nơi thân tâm đều lưu thông không ngăn ngại mà các lậu đã tiêu, sinh ra ngọn lửa đại trí quý báu, lên bậc Vô thượng giác, đó là thứ nhất.

**\* Chú thích:**

Tôn giả Ô-sô-sắt-ma trình bày chỗ tu chứng về hỏa đại. Trong kiếp xa xôi về trước, Tôn giả có nhiều tham dục, nhờ gặp Đức Phật Không Vương dạy cho Tôn giả biết con người đa dâm như đồng lửa hồng và bảo Tôn giả tu tập pháp quán hỏa đại cùng khắp, từ trong thân thể đến ngoài cảnh giới, đâu đâu cũng là hỏa đại, không có sai khác, Hỏa đại, theo tâm chúng sinh mà duyên khởi như huyễn, nhưng vẫn bản nhiên thanh tịnh, như như bình đẳng. Tôn giả do quán hỏa đại mà chứng tánh viên thông, thành quả A-la-hán.

### **Đoạn 21: Viên Thông Về Địa Đại**

**Chánh văn:**

Bồ-tát Trì Địa liền từ chỗ ngồi đứng dậy, đánh lễ nơi chân Phật, bạch Phật:

- Con nhớ kiếp xưa, khi Đức Phật Phổ Quang ra đời, con là Tỳ-kheo, thường ở nơi các nẻo đường bến đò, đất đai hiểm trở nhỏ hẹp, không đúng qui cách, có thể làm tổn hại đến xe ngựa, thì con đều đắp bằng, hoặc làm cầu cống, hoặc gánh đất cát, siêng năng khó nhọc như vậy trong suốt thời gian vô lượng Phật ra đời. Hoặc có chúng sinh, ở nơi chợ búa, cần người mang đồ vật, trước tiên con mang hộ đến nơi, đến chốn, để đồ vật xuống, liền đi ngay, không lấy tiền thuê.

Khi Đức Phật Tỳ-xá-phù ra đời, thế gian phần nhiều đói kém, con luôn giúp người, không kể gần xa, chỉ lấy một đồng tiền, hoặc có xe bò sa xuống bùn lầy, con bèn dùng sức mạnh đẩy bánh xe lên cho khỏi khổ não. Ông vua trong nước thuở đó thiết trai mời Phật, lúc ấy con liền sửa sang đường đất bằng phẳng, đợi Phật đi qua. Đức Tỳ-xá Như Lai xoa đánh đầu con bảo: “Nên bình tâm địa, thì tất cả đất đai trên thế giới đều bình”. Con khai ngộ, thấy vi trần nơi thân thể cùng với tất cả vi trần tạo thành thế giới đều bình đẳng không sai khác, tự tánh của vi trần

SỐ 945 - KINH THỦ LĂNG NGHIÊM,

không chạm xát nhau cho đến các thứ đạo binh cũng không đụng  
chạm gì, con

do nơi pháp tánh ngộ được nhãn vô sinh, thành quả của A-la-hán, xoay tâm về Đại thừa, nên hiện nay, ở trong hàng Bồ-tát, khi nghe các Đức Như Lai dạy về chỗ tri kiến của Phật như Diệu liên hoa, thì con chứng tỏ đầu tiên, làm vị thượng thủ. Phật hỏi về viên thông, do con quán kỹ hai thứ trần nơi căn thân và khí thế giới đều bình đẳng không sai khác, vốn là Như Lai tạng giả dối phát ra trần tướng, trần tướng đã tiêu diệt, thì trí tuệ được viên mãn, thành đạo vô thượng, đó là thứ nhất.

**\* Chú thích:**

Bồ-tát Trì Địa trình bày chỗ tu chứng về địa đại. Bồ-tát quán những vi trần tạo ra thân thể, và những vi trần tạo ra mọi sự, mọi vật đều không hai, không khác. Bồ-tát phát tâm Bồ-đề, làm nhiều việc lợi ích cho đời. Bồ-tát làm vị Tỳ-kheo, khi nào thấy những nẻo đường, bến đò, đất đai hiểm trở chật hẹp, không đúng qui cách, thì Bồ-tát đều mở ra cho rộng, đắp lại cho bằng, hoặc làm cầu cống, hoặc gánh đất cát để cho người đi khỏi bị tổn hại. Trong vô lượng kiếp, Bồ-tát luôn luôn giúp đỡ mọi người, cho đến xe trâu bị lầy, Bồ-tát cũng đẩy hộ bánh xe lên, cho khỏi khổ não. Do cái hạnh vị tha như thế, nên đến khi Đức Phật Tỳ-xá-phù ra đời, trong lúc sửa đường bằng phẳng, đội Phật đi qua, Bồ-tát được Phật dạy bảo một câu là nên bình cái tâm địa, thì tất cả đất đai trên thế giới đều bình. Tâm địa nghĩa là tâm duyên ra địa, địa duyên ra tâm, tâm tức là địa, địa tức là tâm. Nghe được câu ấy, Bồ-tát liền chứng ngộ, xóa bỏ được sự sai khác cuối cùng giữa thân tâm và cảnh giới, chứng được tánh viên thông, thành quả A-la-hán.

**Đoạn 22: Viên Thông Về Thủy Đại**

**Chánh văn:**

Đồng tử Nguyệt Quang liền từ chỗ ngồi đứng dậy, đánh lễ nơi chân Phật, bạch Phật:

- Con nhớ hằng sa kiếp về trước, có Đức Phật ra đời, hiệu là Thủy Thiên, dạy hàng Bồ-tát tu tập pháp quán nước để vào Tam-ma-đề, ng- hĩa là quán ở trong thân, tánh nước không gì ngăn ngại, quán từ nước mũi, nước bọt, cho đến tất cả các thứ tân, dịch tinh, huyết, đại tiện, tiểu tiện, xoay vần trong thân đều đồng một tánh nước, quán thấy nước trong thân cùng nước các bề hượng thủy của cõi Phù tràng vương ở ngoài thế giới, đều bình đẳng không sai khác.

Lúc ấy, con mới thành tựu pháp quán này, chỉ thấy được nước, chưa được không có thân, lúc đang là Tỳ-kheo, tọa thiền

SỐ 945 - KINH THỦ LĂNG NGHIÊM,

trong phòng, người đệ tử con dòm cửa sổ trông vào phòng chỉ  
thấy nước trong, đây

khấp phòng, chứ không có gì, nó nhỏ dại không biết, liền lấy một miếng ngói ném vào đấy, đập vào nước phát ra tiếng, ngó quanh rồi bỏ đi, về sau, con xuất định, liền thấy đau tim như Tôn giả Xá-lợi-phất bị quỷ Vi hại đập. Con suy nghĩ: Nay con đã được đạo A-la-hán, đã lâu không còn nhân duyên mắc bệnh được nữa, làm sao ngày nay lại sinh ra đau tim, không lẽ bị thoái thất rồi chăng? Khi ấy, đệ tử của con đi đến, kể lại những việc như trước, con mới bảo nó, sau này, nếu lại thấy nước, thì nên mở cửa, vào lấy viên ngói trong nước ấy đi. Đệ tử vâng lời, về sau khi con nhập định, nó lại thấy nước với viên ngói rõ ràng, liền mở cửa, lấy viên ngói ra. Sau đó, con xuất định thì thân thể được như cũ.

Con đã được vô lượng Phật, đến Đức Như Lai Sơn Hải Tự Tại Thông Vương Như Lai, thì con mới được không còn thân riêng và cùng với bể nước hương thủy nơi mười phương thế giới, đồng một tánh chân không, không hai không khác, hiện nay ở nơi Đức Như Lai, được danh hiệu là Đồng Chân, dự hội Bồ-tát. Phật hỏi về viên thông, con do quán tánh nước một mực lưu thông, được pháp nhãn vô sinh, viên mãn đạo Bồ-đề, đó là thứ nhất.

**\* Chú thích:**

Đồng tử Nguyệt quang trình bày chỗ tu chứng về thủy đại. Trong kiếp xa xôi về trước, Đồng tử được gặp Đức Phật Thủy Thiên, dạy pháp quán về thủy đại. Đồng tử quán trong thân, đâu đâu cũng là thủy đại lưu hành và cái tánh thủy đại trong thân thể với cái tánh thủy đại trong vô lượng vô biên thế giới đều bình đẳng không sai khác. Trong lúc ban đầu quán thủy, tuy thấy được cái thân nước giống như các thứ nước khác, nhưng chưa quên được cái thân, vẫn còn thấy phần nước nào đó, là phần nước của thân thể. Đồng tử tu hành trong vô lượng kiếp, đến Đức Phật Sơn Hải Tự Tại Thông Vương, mới ngộ được pháp giới tánh như như bình đẳng, chứng được tánh viên thông mà thành Thánh quả. Trong đoạn này, Đồng tử có kể lại việc Tôn giả Xá-lợi-phất bị con quỷ Vi hại đập. Trong Kinh Tăng Nhất nói: Tôn giả Xá-lợi-phất ngồi trong núi Kỳ-xà-quật, vào tam muội Kim cương. Có hai con quỷ đi qua, một con tốt, một con xấu. Con quỷ xấu tên là Vi hại muốn lấy nắm tay đập vào đầu Tôn giả Xá-lợi-phất, con quỷ tốt ngăn cản không được, bỏ đi. Con quỷ xấu liền đập. Về sau, Tôn giả Xá-lợi-phất xuất định, bạch với Phật rằng thân thể không việc gì, chỉ nghe cái đầu đau. Phật bảo: Có con quỷ Vi hại lấy nắm tay đập đầu ông, con



SỐ 945 - KINH THỦ LĂNG NGHIÊM,

quý ấy sức mạnh vô cùng, nếu nó lấy tay đập núi Tu di, thì núi cũng vỡ đôi, hiện nay nó bị quả báo toàn thân vào ngục A-tỳ. Phật lại bảo các vị Tỳ-kheo: Sức tam muội

Kim cương thật là kỳ lạ đặc biệt, dầu cho đem núi Tu di mà đập trên đầu, cũng không động được sợi lông.

Điều này chứng tỏ sức mạnh lớn lao của tam muội Kim cương, nhưng đồng thời cũng chứng tỏ khi chưa quên được cái thân riêng, chưa chứng nhập pháp giới tánh, thì do những nhân duyên đặc biệt, cũng còn có thể bị đau.

### **Đoạn 23: Viên Thông Về Phong Đại**

#### ***Chánh văn:***

Pháp vương tử Lưu ly Quang liền từ chỗ ngồi đứng dậy, dẫn lễ nơi chân Phật, bạch Phật:

- Con nhớ hằng sa kiếp về trước, có Đức Phật ra đời, gọi là Vô Lượng Thanh. Ngài khai thị tánh bản giác diệu minh cho các hàng Bồ- tát, dạy pháp quán thế giới và thân chúng sinh này đều do sức lay động của vọng duyên chuyển biến ra. Con lúc bấy giờ quán cái không gian an lập, quán cái thời gian thiên lưu, quán cái thân thể khi động, khi yên, quán cái thức tâm niệm niệm sinh diệt, tất cả đều lay động như nhau, bình đẳng không sai khác. Khi ấy, con giác ngộ cái tánh các thứ động ấy, đến không do đâu, đi không tới đâu, tất cả chúng sinh điên đảo, số như vi trần, trong mười phương đều đồng một hư vọng, như vậy cho đến tất cả chúng sinh trong một tam thiên đại thiên thế giới, cũng như hàng trăm loài muỗi mòng đứng trong một đờ đặng, vo vo kêu âm, ở trong gang tấc, ồn ào rối rít. Con gặp Phật chưa bao lâu, thì được pháp nhãn vô sinh, bấy giờ, tâm đã khai ngộ, mới thấy cõi Phật Bất Động nơi phương Đông, làm vị Pháp vương tử. Con thừa sự mười phương Phật, thân tâm phát ra sáng suốt, rộng thấu không ngăn ngại, Phật hỏi về viên thông, con do quán sát sức lay động không nương vào đâu, ngộ được tâm Bồ- đề, vào được Tam-ma-địa, hợp với nhất diệu tâm mà mười phương Phật truyền dạy, đó là thứ nhất.

#### ***\* Chú thích:***

Pháp vương tử Lưu Ly Quang trình bày chỗ tu chứng về phong đại. Hằng sa kiếp về trước, Ngài được gặp Đức Phật Vô Lượng Thanh chỉ dạy cho biết tánh bản giác thường diệu, thường minh, không có lay động. Ngài quán thế giới và thân thể đều do sức lay động giả dối chuyển biến mà phát hiện. Ngài quán không gian có thành, trụ, hoại, không, thời gian có quá khứ, vị lai, hiện tại, thân thể lay động có các động tác, tâm thức có lay động có các suy nghĩ, hình thức có khác, nhưng bản chất đều là lay động, không có sai khác. Ngài quán như vậy, rõ được tất cả

các cái lay động đều do vọng tưởng biến hiện, đều như huyễn, như hóa, không có tự tánh, do đó, ngộ được bản tánh bất động, chứng được tánh viên thông mà thành Thánh quả.

#### **Đoạn 24: Viên Thông Về Không Đại**

##### **Chánh văn:**

Bồ-tát Hư Không Tạng liền từ chỗ ngồi đứng dậy, đánh lễ nơi chân Phật, bạch:

- Con cùng Đức Như Lai chứng được thân vô biên nơi Đức Phật Định Quang, lúc ấy tay con cầm bốn hạt châu báu lớn, soi tỏ cõi Phật khắp mười phương, số như vi trần, đều hóa thành hư không, lại ở nơi tự tâm hiện ra trí Đại viên cảnh, trong ấy phóng ra mười thứ hào quang, vi diệu quý báu, soi khắp các cõi Phật tràng vương, cùng tốt hư không nơi mười phương, đều vào trong viên kính ấy, nhập với thân con và thân con đồng như hư không, không có ngăn ngại lẫn nhau, thân con lại khéo vào vô số vô lượng quốc độ, rộng làm việc Phật, được đại tùy thuận. Thân lực lớn đó là do con quán kỹ về đại không nương vào đâu, do vọng tưởng mà có sinh diệt, hư không không có hai và cõi Phật vốn là đồng, do phát minh được tánh đồng mà chứng nhãn vô sinh. Phật hỏi về viên thông, con quán sát hư không không bờ bến, vào Tam-ma-đề, diệu lực viên mãn sáng suốt, đó là thứ nhất.

##### **\* Chú thích:**

Bồ-tát Hư Không Tạng trình bày chỗ tu chứng về không đại. Nơi Đức Phật Định Quang, Bồ-tát cùng Đức Phật Thích-ca đều được pháp thân vô biên. Bồ-tát cầm bốn hạt châu lớn (là không, vô sinh, nhị sinh, vô tự tánh) soi khắp thế giới chư Phật đều hóa thành hư không, lại dùng đại viên cảnh trí của tâm thể hiện ra vô lượng vô biên Phật sát. Thân căn và khí giới, tự tâm và ngoại cảnh đều nhập một với nhau, không có ngăn ngại, cái tánh riêng đã không còn, thì cái tánh chung được xuất hiện, do đó, Bồ-tát hiện được vô lượng thân như huyễn vào vô lượng thế giới như huyễn, tùy thuận vô lượng chúng sinh như huyễn mà làm vô lượng Phật sự như huyễn, do Ngài chứng được tánh viên thông như vậy, nên thành Thánh quả.

#### **Đoạn 25: Viên Thông Về Thức Đại**

##### **Chánh văn:**

Bồ-tát Di-lặc liền từ chỗ ngồi đứng dậy đánh lễ nơi chân Phật, bạch Phật:

- Con nhớ vì trần kiếp về trước, có Đức Phật ra đời tên là Nhật Nguyệt Đăng Minh, con được xuất gia theo Đức Phật ấy, nhưng tâm còn trong hư danh thế gian, ưa giao du với các vọng tộc. Lúc này, Đức Thế Tôn dạy con tu tập định duy tâm thức, con được vào Tam-ma-địa, trải qua nhiều kiếp đến nay, dùng pháp Tam muội ấy phụng sự hằng sa Phật, tâm cầu hư danh thế gian diệt hết không còn. Đến khi Đức Phật Nhiên Đăng ra đời, con mới được thành tựu Tam muội Vô thượng diệu viên thức tâm. Tất cả cõi nước của Như Lai tột bờ bến hư không cho đến những điều tịnh, uế, có, không, đều do tâm con biến hóa hiện ra. Bạch Thế Tôn! Do con rõ được tánh duy tâm thức như vậy, nên nơi thức tánh xuất hiện vô lượng Như Lai, và hiện nay con được thọ ký, liền sau đây, bổ xứ thành Phật nơi cõi này. Phật hỏi về viên thông, con dùng pháp quán mười phương đều duy thức, thức tâm được tròn sáng, chứng nhập tánh viên thành thật, xa rời tánh y tha khởi và tánh biến kế chấp, được pháp nhãn vô sinh, đó là thứ nhất.

*\* Chú thích:*

Bồ-tát Di-lặc trình bày chỗ tu chứng về thức đại. Trong lúc Đức Phật Nhật Nguyệt Đăng Minh ra đời, Bồ-tát được xuất gia và được Đức Thích-ca chỉ dạy tu tập pháp quán duy thức, quán tất cả sự vật vật đều bật tư nghi, chỉ do thức tâm biến hiện mới thành có tính cách sai khác. Sự vật sở tri là tướng phần, tánh năng tri là kiến phần, ngoài tướng phần không có kiến phần, nên tuy hình như chia ra có kiến phần, tướng phần, nhưng hai phần đều đồng một thức thể, không có sai khác. Tu được định duy thức, thì ngoài tâm không có cảnh, ngoài cảnh không có tâm, đến khi chứng được tam muội Vô thượng diệu viên thức tâm, thì nhận thấy tất cả sự vật vật, dầu tâm, dầu cảnh, dầu hữu tình, dầu vô tình, dầu Thánh, dầu phàm, đều do tánh duy thức biến hiện, không có sai khác, do đó, rời được tánh biến kế chấp và tánh y tha khởi, chứng được tánh viên thông mà thành Thánh quả.

### **Đoạn 26: Viên Thông Về Kiến Đại**

*Chánh văn:*

Pháp vương tử Đại Thế Chí cùng với năm mươi hai vị Bồ-tát đồng tu một pháp môn, liền từ chỗ ngồi đứng dậy, đảnh lễ nơi chân Phật, bạch Phật:

- Con nhớ hằng sa kiếp về trước, có Đức Phật ra đời tên là Vô Lượng Quang, lúc ấy mười hai Đức Như Lai kế nhau thành Phật trong một kiếp, Đức Phật sau hết, hiệu là Siêu Nhật Nguyệt Quang, dạy cho

con pháp Tam muội niệm Phật. Ví như có hai người, một đấng chuyên nhớ, một đấng chuyên quên, thì hai người ấy, dầu gặp cũng không là gặp, dầu thấy cũng không là thấy, nếu cả hai người đều nhớ nhau, hai bên nhớ mãi, khắc sâu vào tâm niệm, thì đồng như hình với bóng, cho đến từ đời này sang đời khác, không bao giờ cách xa nhau. Mười phương Như Lai thương tưởng chúng sinh như mẹ nhớ con, nhưng nếu con trốn tránh, thì tuy mẹ nhớ con nào có ích gì. Nếu con nhớ mẹ như mẹ nhớ con, thì đời đời mẹ con không cách xa nhau. Nếu tâm chúng sinh nhớ Phật, tưởng Phật thì hiện nay hay về sau, nhất định thấy Phật, cách Phật không xa thì không cần phương tiện, tâm tư được khai ngộ như người ướp hương thì thân thể có mùi thơm, ấy gọi là hương quang trang nghiêm. Bản nhân của con là dùng tâm niệm Phật mà vào pháp nhãn vô sinh, nay ở cõi này tiếp dẫn những người niệm Phật về cõi Tịnh độ. Phật hỏi về viên thông, con do thấu giữ tất cả sáu căn, không có lựa chọn, tịnh niệm kế tiếp, được vào Tam-

ma-đề, đó là thứ nhất.

*\* Chú thích:*

Bồ-tát Đại Thế Chí và các đồng bạn trình bày chỗ tu chứng về kiến đại. Bồ-tát dùng phương pháp niệm Phật, thấu giữ tất cả sáu căn về diệu chân như tánh. Pháp giới tánh luôn luôn hiện tiền như mẹ nhớ con, nhưng nếu chúng sinh rời bỏ pháp giới tánh mà theo vọng tưởng, không chịu xoay về nhận lấy pháp giới tánh, thì dầu pháp giới tánh có hiện tiền mãi mãi cũng không ích gì, ngược lại, nếu cố gắng học tập, nhận biết mình có pháp giới tánh, suy nghĩ mà tu hành, thì sớm hay muộn, nhất định sẽ chứng vào pháp giới tánh, diệu dụng tự tại, còn chúng sinh mê mờ pháp giới tánh phải chịu luân hồi. Nếu chúng sinh hằng ngày tưởng nhớ đến Phật, đổi cái nhận thức mê lầm của chúng sinh thành cái nhận thức đúng đắn của Phật thì pháp giới tánh vẫn hiện tiền, không tìm đâu xa nữa. Nhưng, muốn đổi thói quen mê lầm thành thói quen giác ngộ, luôn luôn phát ra những tâm niệm giác ngộ, dùng tâm niệm giác ngộ đoạn trừ tất cả những tâm niệm mê lầm phiền não, huân tập mãi đê bát thức bằng những tâm niệm giác ngộ thì mới thành công được. Bồ-tát Đại Thế Chí dùng tâm niệm giác ngộ huân tập đê bát thức, nên chứng được tánh viên thông và thành chánh quả.

